TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 261/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 04 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 922/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Vũ Anh Đào**, sinh năm 1987

Bị đơn: Ông **Lê Văn Si**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/02/2022, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 922/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Vũ Anh Đào**, sinh năm 1987

Bị đơn: Ông **Lê Văn Si**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ vợ chồng:*** Bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 158/2014, quyển 01/2014, ngày 26/9/2014 do UBND Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si hết hiệu lực kể từ ngày 04/3/2022.

- ***Về con chung***: Bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si có 01 người con chung tên Lê Nhã Mi, sinh ngày 09/8/2014. Ông bà thống nhất bà Đào là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Mi.

Ông Lê Văn Si được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si thống nhất, ông Si có nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi trẻ Mi cho bà Đào mỗi tháng 8.000.000đ (Tám triệu đồng) cho đến khi trẻ Mi tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/3/2022.

Kể từ ngày bà Đào có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Si chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Si còn phải trả cho bà Đào số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Vũ Anh Đào và ông Lê Văn Si không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành không có giá nghạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Đào, ông Si mỗi người nộp một nửa, nhưng bà Đào tự nguyện nộp toàn bộ và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Đào đã nộp theo biên lai thu tiền số 0089896 ngày 17/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cấn trừ bà Đào được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu trên.

Án phí cấp dưỡng việc nuôi con là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Si có nghĩa vụ nộp toàn bộ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND P.26, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP…

THẨM PHÁN